TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 109/2019/HS-ST
Ngày: 01-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Chí Nguyện**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Thái KimThành**

2. Ông **Nguyễn Văn Trọn**

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà **Nguyễn Lê Anh Thư**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông **Nguyễn Ngọc Đức**, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2019 tại Văn phòng ấp cây Xoài, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 111/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Tăng Minh Q, sinh năm 1986, tại tỉnh K; nơi cư trú: ấp An Minh, xã Định An, huyện G1, tỉnh K; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Khơ me; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tăng Phước Hải, sinh năm 1951 và bà Trịnh Thị Định, sinh năm 1959; có vợ là Nguyễn Thị Điểm, sinh năm 1988; bị cáo có 01 con sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12-7-2019 cho đến nay; bị cáo có mặt;

Bị hại:

- Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1968; địa chỉ: Ấp Cây Nính, xã P, huyện G2, tỉnh T1; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Chị Võ Thị Kim N, sinh năm 1973; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1978; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp Xóm Mới 2, xã Thanh Phước, huyện G2, tỉnh T1; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Anh Huỳnh Xuân H, sinh năm 1990; địa chỉ: Ấp Xóm Mới 1, xã Thanh Phước, huyện G2, tỉnh T1; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Anh Lê Văn L, sinh năm 1993; địa chỉ: Ấp Cây Xoài, xã Thanh Phước, huyện G2, tỉnh T1; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bà Trần Thị Kim D1, sinh năm 1967; địa chỉ: Ô 1, khu phố Thanh Hà, thị trấn G2, huyện G2, tỉnh T1; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Anh Trần Văn D2, sinh năm 1970; địa chỉ: Ấp Chánh, xã Hiệp Thạnh, huyện G2, tỉnh T1; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài, từ ngày 10/7/2019 đến ngày 12/7/2019, bị cáo đã bàn bạc với các đối tượng Đàm Hữu Nghĩa, Sơn, Tài không rõ địa chỉ cùng nhau trộm chó của những người dân ở huyện G2, tỉnh Tây Ninh bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, Nghĩa và Tài có nhiệm vụ trộm chó giao lại cho bị cáo và Sơn đem tiêu thụ, cụ thể:

Khoảng 01 giờ ngày 10/7/2019, Nghĩa và Tài trộm chó, mang đến khu vực đối diện nhà thờ Hiệp Thạnh, thuộc ấp Đá Hàng, xã Hiệp Thạnh, huyện G2, tỉnh Tây Ninh giao cho bị cáo và Sơn. Bị cáo và Sơn mang số chó trộm được đến khu vực ngã ba Đất Sét thuộc huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh bán cho người thanh niên không rõ địa chỉ, trọng lượng chó 130 kg với số tiền 4.400.000 đồng; Sơn chia cho bị cáo 580.000 đồng, bị cáo tiêu xài cá nhân còn lại 230.000 đồng.

Khoảng 23 giờ ngày 11/7/2019, Nghĩa tiếp tục chở Tài đến khu vực xã P, xã Thanh Phước và thị trấn G2, huyện G2, tỉnh Tây Ninh trộm 07 con chó của ông Nguyễn Văn V, chị Võ Thị Kim N, anh Nguyễn Văn S, anh Huỳnh Xuân H, anh Lê Văn L, bà Trần Thị Kim D1, anh Trần Văn D2. Đến khoảng 03 giờ 10 phút, ngày 12/7/2019, Nghĩa chở Tài đem 07 con chó trộm được đến khu vực ấp Giữa, xã Hiệp Thạnh, huyện G2, tỉnh Tây Ninh giao cho Sơn và bị cáo đem tiêu thụ thì bị lực lượng công an huyện G2, tỉnh Tây Ninh tuần tra phát hiện bắt quả tang bị cáo, thu giữ các vật chứng có liên quan để điều tra xử lý theo quy định pháp luật. Riêng Sơn, Nghĩa, Tài chạy thoát.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G2, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết luận định giá số: 70/KL-HĐ ngày 12/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G2, tỉnh Tây Ninh xác định 07 con chó, tổng trọng lượng 93,5 kg có giá trị là 4.488.000 đồng.

Kết luận định giá số: 85/KL-HĐ ngày 23/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xác định, chó có tổng trọng lượng 130 kg có giá trị là 6.240.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 07 con chó đã chết tiến hành tiêu hủy; 01 xe mô tô biển số: 70C1-012.37; 02 túi vải màu xanh; 01 súng tự chế; 01 điện thoại Nokia; 01 mũ bảo hiểm và số tiền V Nam 230.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự:

Chị Võ Thị Kim N, anh Nguyễn Văn S, anh Huỳnh Xuân H, anh Lê Văn L, bà Trần Thị Kim D1, ông Nguyễn Văn V và anh Trần Văn D2 không yêu cầu bồi thường.

Về kê biên tài sản: Do bị can Tăng Minh Q không có tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh không kê biên.

Đối với Đàm Hữu Nghĩa đã bỏ trốn khỏi địa phương và các đối tượng tên Tài, Sơn, người thanh niên mua chó không rõ địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Bản cáo trạng số 115/CT-VKS ngày 09-10-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Tăng Minh Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo đã thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Tăng Minh Q từ 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận các bị hại không yêu cầu bồi thường.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) túi vải màu xanh; 01 (một) súng tự chế; 01 (một) mũ bảo hiểm.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 580.000 (năm trăm tám mươi ngàn) đồng. Cơ quan thi hành án dân sự huyện Gò Dầu đang quản lý 230.000 (hai trăm ba mươi ngàn) đồng. Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 350.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước; 01 (một) xe mô tô hiệu Exciter biển số 70C1-012.37, màu trắng – đen – đỏ, số khung RLCE1S9A0BY006258, số máy 1S9A-006256; 01 (một) điện thoại Nokia.

Bị cáo không tự bào chữa.

Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa bị cáo Tăng Minh Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, các đối tượng Đàm Hữu Nghĩa, Sơn, Tài đã bàn bạc với bị cáo cùng nhau trộm chó, bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, Nghĩa và Tài có nhiệm vụ trộm chó giao lại cho bị cáo và Sơn đem tiêu thụ. Sáng ngày 12-7-2019, trong lúc nhận chó trộm được từ Nghĩa, Tài thì bị cáo bị bắt quả tang cùng tang vật là 7 con chó, trị giá 4.488.000 đồng. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Tăng Minh Q đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, không chỉ để cải tạo giáo dục bị cáo mà còn để răn đe những người khác, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Sáng ngày 10-7-2019, bị cáo và Sơn nhận chó từ Nghĩa, Tài trộm được, trị giá 6.240.000 đồng mang đến ngã ba Đất Sét tiêu thụ. Đến sáng ngày 12-7-2019, trong lúc nhận chó trộm được từ Nghĩa, Tài thì bị cáo bị bắt quả tang cùng tang vật là 7 con chó, trị giá 4.488.000 đồng. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khung hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận các bị hại chị Võ Thị Kim N, anh Nguyễn Văn S, anh Huỳnh Xuân H, anh Lê Văn L, bà Trần Thị Kim D1, ông Nguyễn Văn V và anh Trần Văn D2 không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 (hai) túi vải màu xanh; 01 (một) súng tự chế; 01 (một) mũ bảo hiểm là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 70C1-012.37, 01 (một) điện thoại Nokia còn giá trị sử dụng, là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 580.000 đồng là tiền do bị cáo bán chó trộm được mà có nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết 350.000 đồng, cơ quan thi hành án đang giữ 230.000 đồng nên buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 350.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Đàm Hữu Nghĩa đã bỏ trốn khỏi địa phương và các đối tượng tên Tài, Sơn, người thanh niên mua chó không rõ địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[9] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Tăng Minh Q 03 (ba) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12-7-2019.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 và 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận các bị hại chị Võ Thị Kim N, anh Nguyễn Văn S, anh Huỳnh Xuân H, anh Lê Văn L, bà Trần Thị Kim D1, ông Nguyễn Văn V và anh Trần Văn D2 không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

2.2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) túi vải màu xanh; 01 (một) súng tự chế; 01 (một) mũ bảo hiểm.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ Số tiền 580.000 (năm trăm tám mươi ngàn) đồng. Cơ quan thi hành án dân sự huyện Gò Dầu đang quản lý 230.000 (hai trăm ba mươi ngàn) đồng. Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 350.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

+ 01 (một) xe mô tô hiệu Exciter biển số 70C1-012.37, màu trắng – đen – đỏ, số khung RLCE1S9A0BY006258, số máy 1S9A-006256.

+ 01 (một) điện thoại Nokia.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đang quản lý, theo biên bản giao nhận ngày 04-11-2019).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016:

Bị cáo Tăng Minh Q phải chịu: 200.000 đồng (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã/phường địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Sở Tư pháp tỉnh nơi bị cáo ĐKNKTT;
- Công an huyện Gò Dầu (02 bản);
- Công an xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- CC THADS h. Gò Dầu;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Chí Nguyện